TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 421/2024/QĐST-HNGĐ	*Hóc Môn, ngày 11 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 293/2024/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm 1993; địa chỉ: 14 đường V, ấp T, thị trấn N, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Anh Trần Trung H, sinh năm 2000; địa chỉ: 182/1G ấp T3, xã T, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 105 ngày 24/7/2023 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mỹ T và anh Trần Trung H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 01 con chung là Trần Ngọc Vân K sinh ngày 14 tháng 11 năm 2023.

Giao cho chị Nguyễn Thị Mỹ T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần Ngọc Vân K sinh ngày 14 tháng 11 năm 2023; Anh Trần Trung H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng, thi hành kể từ ngày án có hiệu lực đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Mỹ T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Trần Trung H chưa thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về nợ chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có.

Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Mỹ T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình và 150.000 đồng án phí dân sự (cấp dưỡng), được tính cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Trang đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0024286 ngày 12/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, chị Nguyễn Thị Mỹ T đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND H.HM;
- THADS H.HM;
- UBND xã T, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Văn Huy